

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2019/HNGĐ-ST

Ngày 13/11/2019

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Quế.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Phương Dung;

Bà Nguyễn Thị Kim Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 253/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2019 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thụy Thanh Tr, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Số nhà 587, ấp B, xã A, huyện P, tỉnh BD. (Có mặt)

- Bị đơn: Ông Lê Thanh H, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Số nhà 587, ấp B, xã A, huyện P, tỉnh BD. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thụy Thanh Tr trình bày:

- Về hôn nhân: Bà và ông Lê Thanh H tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn vào ngày 25 tháng 3 năm 2002 tại Ủy ban nhân dân xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Sau khi kết hôn, thời gian đầu chung sống với nhau rất hạnh phúc nhưng sau đó không hạnh phúc nữa. Nguyên nhân mâu thuẫn: Hai vợ chồng thường bất đồng quan điểm, không hợp nhau và do ông H sống gia trưởng, thường xuyên chửi bới. Tình cảm vợ chồng bị rạn nứt, không còn hàn gắn được nữa. Hiện tại, bà và ông H không còn chung sống với

nhau, cuộc sống hai vợ chồng không còn hạnh phúc, tình cảm vợ chồng đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài. Vì vậy, bà quyết định ly hôn với ông Lê Thanh H.

- Về con chung: Bà và ông Hợp có 02 con chung tên Lê Thanh H, sinh ngày 06/9/2001 và Lê Nguyễn Phương A, sinh ngày 17/5/2006. Hiện tại, 02 con chung Lê Thanh H, Lê Nguyễn Phương A đang sống cùng bà và ông Hợp.

Đối với con chung Lê Thanh H đã trưởng thành, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với con chung Lê Nguyễn Phương A đã trên 07 tuổi, bà tôn trọng quyền quyết định của con. Nếu con sống cùng bà bà không yêu cầu ông Lê Thanh H cấp dưỡng nuôi con chung Lê Nguyễn Phương A.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bị đơn ông Lê Thanh H trình bày:

- Về hôn nhân: Ông H thống nhất với lời khai của bà Tr về thời gian sống chung, kết hôn. Ông nhận thấy mâu thuẫn của hai vợ chồng không đến mức phải ly hôn, ông muốn hàn gắn để cùng chăm sóc cho con, ông không muốn ly hôn và muốn bà Tr cho ông thời gian để sửa đổi. Vì vậy, với yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thụy Thanh Tr, ông không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Ông và bà Tr có 02 con chung tên Lê Thanh H, sinh ngày 06/9/2001 và Lê Nguyễn Phương A, sinh ngày 17/5/2006. Hiện tại, 02 con chung Lê Thanh H, Lê Nguyễn Phương A đang sống cùng ông và bà Tr.

Đối với con chung Lê Thanh H đã trưởng thành, ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với con chung Lê Nguyễn Phương A đã trên 07 tuổi, ông tôn trọng quyền quyết định của con. Nếu con sống cùng ông, ông không yêu cầu bà Tr cấp dưỡng nuôi con chung Lê Nguyễn Phương A.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết và không có yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn bà Nguyễn Thụy Thanh Tr.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa pháp biểu:

- Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục và thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thụy Thanh Tr và ông Lê Thanh H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn nên hôn nhân giữa bà Tr và ông H là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Tr yêu cầu được ly hôn. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận

yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bà Nguyễn Thụy Thanh Tr được ly hôn với ông Lê Thanh H.

Về con chung: Con chung Lê Thanh H đã trưởng thành, đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét. Theo nguyện vọng của con chung Lê Nguyễn Phương A được sống cùng mẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung Lê Nguyễn Phương A cho bà Nguyễn Thụy Thanh Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Tr không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung Lê Nguyễn Phương A nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thụy Thanh Tr là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận và không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thụy Thanh Tr về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; hiện bị đơn ông Lê Thanh H đang thường trú tại xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương và nguyên đơn bà Nguyễn Thụy Thanh Tr có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về hôn nhân: Nguyên đơn bà Nguyễn Thụy Thanh Tr và bị đơn ông Lê Thanh H chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên nguyên đơn xin ly hôn với bị đơn.

[3] Theo Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã An Bình, huyện Phú Giáo ngày 12 tháng 6 năm 2019 thì ông H và bà Tr chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Bình. Nguyên nhân phát sinh của việc tranh chấp ly hôn giữa ông H và bà Tr thì chính quyền địa phương không nắm rõ, do đương sự giải quyết nội bộ, cũng không trình báo sự việc hay nhờ chính quyền địa phương can thiệp giải quyết và không có đơn yêu cầu.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Tr và ông H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

bà Nguyễn Thụy Thanh Tr được ly hôn với bị đơn ông Lê Thanh H theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về con chung: Ông H và bà Tr có 02 con chung tên Lê Thanh H, sinh ngày 06/9/2001 và Lê Nguyễn Phương A, sinh ngày 17/5/2006. Hiện nay, cháu Lê Thanh H đã trưởng thành, đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét; cháu Lê Nguyễn Phương A đã trên 07 tuổi và có nguyện vọng được sống cùng mẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ giao cháu Lê Nguyễn Phương A cho bà Nguyễn Thụy Thanh Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Điều này cũng phù hợp với yêu cầu, điều kiện nuôi dưỡng con chung của bà Nguyễn Thụy Thanh Tr.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thụy Thanh Tr không yêu cầu ông Lê Thanh H phải cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thụy Thanh Tr không yêu cầu ông Lê Thanh H phải cấp dưỡng nuôi con chung Lê Nguyễn Phương A.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 5, Điều 6, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 91, khoản 4 Điều 147 và các Điều 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 và các Điều 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86 và 87 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thụy Thanh Tr đối với bị đơn ông Lê Thanh H về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

2. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thụy Thanh Tr được ly hôn với ông Lê Thanh H.

3. Về con chung: Con chung Lê Thanh H đã trưởng thành, đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Giao con chung Lê Nguyễn Phương A, sinh ngày 17/5/2006 cho bà Nguyễn Thụy Thanh Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thụy Thanh Tr không yêu cầu ông Lê Thanh H cấp dưỡng nuôi con chung Lê Nguyễn Phương A.

Ông Lê Thanh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con không ai được ngăn cản. Vì quyền lợi của con chưa thành niên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu phù hợp quy định pháp luật.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Bà Nguyễn Thụy Thanh Tr phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biện lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2016/0026290 ngày 27 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giảo, tỉnh Bình Dương.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
 - VKSND tỉnh Bình Dương;
 - VKSND huyện Phú Giảo;
 - Chi cục THADS huyện Phú Giảo;
 - UBND xã An Bình
- (Số: 33, quyển số: 01/2002, ngày 25/3/2002)
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Văn Quế